

CHỈ SỐ CHÍNH

	Mới nhất	Tăng / Giảm		Khối lượng			Số lượng cổ phiếu			P/E
		điểm	%	KL	%	GDTT	Tăng	Giảm	Đứng	
VN-Index	380.1	-0.6	-0.2%	21.2	-19.1%	2.6	79	160	67	8.1x
HNX-Index	60.8	0.3	0.5%	12.0	-60.1%	2.0	131	87	70	6.7x
20 CP vốn hóa lớn nhất	423.5	-1.8	-0.4%	6.3	-1.2%	1.1	8	5	7	10.6x
30 CP vốn hóa trung bình	156.3	0.7	0.4%	5.1	-38.9%	0.4	16	4	5	5.7x
40 CP vốn hóa nhỏ	267.9	2.6	1.0%	5.1	-27.1%	0.1	16	4	5	4.6x
Chỉ số ngành										
Ngân hàng	253.7	-2.1	-0.8%	3.6	2.3%	0.9	3	3	3	8.2x
Bất động sản (trừ VIC)	172.8	1.5	0.9%	4.8	-10.5%	0.5	32	21	22	5.4x
Thực phẩm (trừ MSN)	473.3	4.9	1.1%	0.5	-63.1%	0.0	12	8	5	5.6x

(KL: triệu CP)

THẾ GIỚI

	Chỉ số	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Mỹ: Dow Jones (30/11/2011)	12,046	490.1	4.2%
Mỹ: S&P 500 (30/11/2011)	1,247	51.8	4.2%
Anh: FTSE 100 (30/11/2011)	5,505	168.4	3.1%
Nhật: Nikkei 225	8,597	162.8	1.9%
Hong Kong: Hang Seng	19,002	1,012.9	5.6%

GIÁ HÀNG HÓA

	Giá	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Vàng trong nước (trđ/lượng)	45.1	0.0	0.0%
Vàng thế giới (USD/ounce)	1,746.0	-0.4	0.0%
Giá dầu thế giới (USD/thùng)	111.3	0.0	0.0%

KINH TẾ VĨ MÔ

	Tháng 10	Tháng 11	Lũy kế
	Tăng trưởng GDP		
Lạm phát so hàng tháng	0.36%	0.39%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	21.59%	18.62%	
Sản lượng Công nghiệp (%)	5.20%	8.10%	
Lãi suất OMO	14.00%	14.00%	
Xuất khẩu (triệu \$)	8,394	9,300	87,164
Nhập khẩu (triệu \$)	9,144	8,600	96,068
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	- 750	700	- 8,904
FDI cam kết (triệu \$)	1,371	1,610	12,697
FDI giải ngân (triệu \$)	900	1,000	10,100

(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

	Chỉ số	Thay đổi	%
	Lãi suất qua đêm trung bình (%)	12.06	0.0
Bơm ròng qua OMO (tỷ VND)	-4,347	-1,135	
Lãi suất cho vay VND/năm (min-max)	16.0%	18.0%	
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 1 năm	12.56	-0.11	-0.9%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 3 năm	12.42	0.04	0.3%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 5 năm	12.48	0.05	0.4%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 10 năm	12.61	0.09	0.7%

Tỷ giá

	Mua vào	Bán ra	Thay đổi
	VND/USD	21,006	21,011
VND/USD (tự do)	21,240	21,300	0/0

(Nguồn: Vietinbank)

TIN TỨC TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

Trong nước

- Phiên đấu thầu 2.500 tỷ trái phiếu của Ngân hàng Phát triển Việt Nam do Chính phủ bảo lãnh ngày 30/11/2011 đã thành công 100%.
- Kinh tế trưởng của World Bank tại Việt Nam cho rằng lạm phát 2012 của Việt Nam có thể về mức một con số.
- Thống đốc NHNN cho biết, tính đến thời điểm hiện nay, nợ xấu trong toàn ngành ngân hàng khoảng 40.000 tỷ đồng. Tuy nhiên, tất cả đã được trích lập dự phòng rủi ro.

Quốc tế

- Fed cùng với 5 NHTW Canada, Anh, Nhật Bản, Thụy Sĩ và châu Âu quyết định giảm mức chênh lệch trên lãi suất cơ bản nhằm tăng thanh khoản cho hệ thống tài chính toàn cầu.
- Theo khảo sát của Fed trong thời gian từ tháng 10 tới nửa đầu tháng 11, hoạt động kinh tế Mỹ nhìn chung tăng trưởng đủ giảm tốc so với báo cáo trước đó.
- Chỉ số PMI chính thức của Trung Quốc tháng 11 giảm xuống thấp nhất kể từ tháng 2/2009, cho thấy hoạt động sản xuất của nước này suy giảm.

GIAO DỊCH TRONG NGÀY

Diễn biến trên 2 sàn

- HSX giảm điểm trong suốt phiên do tác động từ một vài cổ phiếu lớn như MSN, BVH, CTG, DHG... Nhưng chốt phiên VN-Index bất ngờ chỉ còn giảm nhẹ 0,6 điểm xuống còn 380,1 điểm, giữ vững mốc 380. MBB luôn giữ được sắc xanh do được hỗ trợ mạnh từ khối ngoại những phiên gần đây. VKP đã tăng trần phiên thứ 5/6 phiên gần đây sau khi rớt giá xuống mức thấp nhất kỷ lục trên sàn là 600 đồng/cp.
- HNX-Index tăng 0,71 điểm lên 61,18 điểm. KLGĐ sụt giảm còn 21,5 triệu đơn vị do giao dịch thỏa thuận thấp. Các mã dẫn dắt như VND, KLS, PVX chỉ tăng nhẹ.

Giao dịch khối ngoại

- Trên HSX, khối ngoại giảm 1/2 giá trị mua vào và bán ròng gần 19 tỷ đồng. MSN và BVH bị bán ròng nhiều nhất lần lượt 12,5 tỷ và 11,5 tỷ đồng. VNM được mua nhiều nhất với giá trị gần 7 tỷ đồng. Orchid Fund thông báo đã mua hơn 2,5 triệu cổ phiếu FPT và trở thành cổ đông lớn nhất tại công ty này, với tỷ lệ sở hữu là 8,1%.
- Trên HNX, khối ngoại hầu như không giao dịch khi chỉ mua bán hơn 2 tỷ đồng. Giá trị bán ròng chỉ có 22 triệu đồng. Không cổ phiếu nào được mua bán ròng trên 550 triệu đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HSX

VN-Index giảm điểm nhẹ và tiếp tục giằng co tại khu vực 380, đóng cửa vẫn nằm dưới đường MA(10). Mặc dù nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn bị giảm mạnh nhưng số lượng cổ phiếu tăng điểm đã được cải thiện hơn. Thanh khoản vẫn duy trì ở mức thấp.

Khuyến nghị: Thanh khoản là tiêu chí quan trọng hàng đầu hiện nay. Tăng điểm với khối lượng thấp là cơ hội để giảm tỷ trọng nắm giữ cổ phiếu. Việc bắt đáy nên cân nhắc rủi ro T+ 4. Ưu tiên các cổ phiếu thanh khoản cao và có mức độ “nhạy” so với thị trường.

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	400
Kháng cự 2	428
Vùng hỗ trợ 1	370
Vùng hỗ trợ 2	350

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Giảm
STO (14)	Giảm
MFI (14)	Tăng nhẹ
KLGD	Giảm

THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HOSE

- DMC** Từ ngày 1/12/2011 - 31/1/2012, Quỹ Đầu tư Chứng khoán y tế Bản Việt, cổ đông lớn của CTCP Xuất nhập khẩu y tế DOMESCO (**DMC**) đăng ký mua 300.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu sẽ nắm giữ lên 1.900.008 cổ phiếu, chiếm 10,9% vốn điều lệ, nhằm cơ cấu danh mục đầu tư.
- VTF** Từ ngày 5/12/2011 - 5/2/2012, Công ty TNHH quản lý Quỹ SSI (SSIAM), cổ đông lớn của CTCP thủy sản Việt Thắng (**VTF**) đăng ký mua 500.000 cổ phiếu, đăng ký bán 2.261.070 cổ phiếu, số cổ phiếu sẽ nắm giữ là 500.000 cổ phiếu, chiếm 2,77%, nhằm cơ cấu danh mục đầu tư.
- LSS** Từ ngày 2/12 - 31/12, ông Lê Văn Tam - Chủ tịch Hội đồng Quản trị CTCP Mía đường Lam Sơn (**LSS**) đăng ký mua 146.410 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu sẽ nắm giữ lên 1.000.000 cổ phiếu, chiếm 2% vốn điều lệ, nhằm tăng tỷ lệ sở hữu.
- HDC** Từ ngày 2/12/2011 - 2/2/2012, bà Vũ Thị Ninh, vợ ông Lâm Hoàng Lộc - thành viên Hội đồng Quản trị CTCP Phát triển nhà Bà Rịa – Vũng Tàu (**HDC**) đăng ký mua 200.000 cổ phiếu, nhằm đầu tư chứng khoán.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT- HNX

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Lực cầu cuối phiên trên sàn Hà Nội có được cải thiện tuy nhiên thanh khoản vẫn duy trì ở mức độ thấp. HNX-Index đã giằng co tại khu vực MA(10) đã được 4 phiên. Khu vực 60-61 vẫn là vùng hỗ trợ trong ngắn hạn của HNX-Index. Để thoát khỏi xu hướng linh xình hiện tại, HNX-Index cần tăng điểm trên 62.5 với khối lượng tăng. Nếu chưa vượt qua được ngưỡng này, nguy cơ tìm đáy mới là rất cao.

Khuyến nghị: Thanh khoản là tiêu chí quan trọng hàng đầu hiện nay. Tăng điểm với khối lượng thấp là cơ hội để giảm tỷ trọng nắm giữ cổ phiếu. Việc bắt đáy nên cân nhắc rủi ro T+ 4. Ưu tiên các cổ phiếu thanh khoản cao và có mức độ “nhạy” so với thị trường.

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

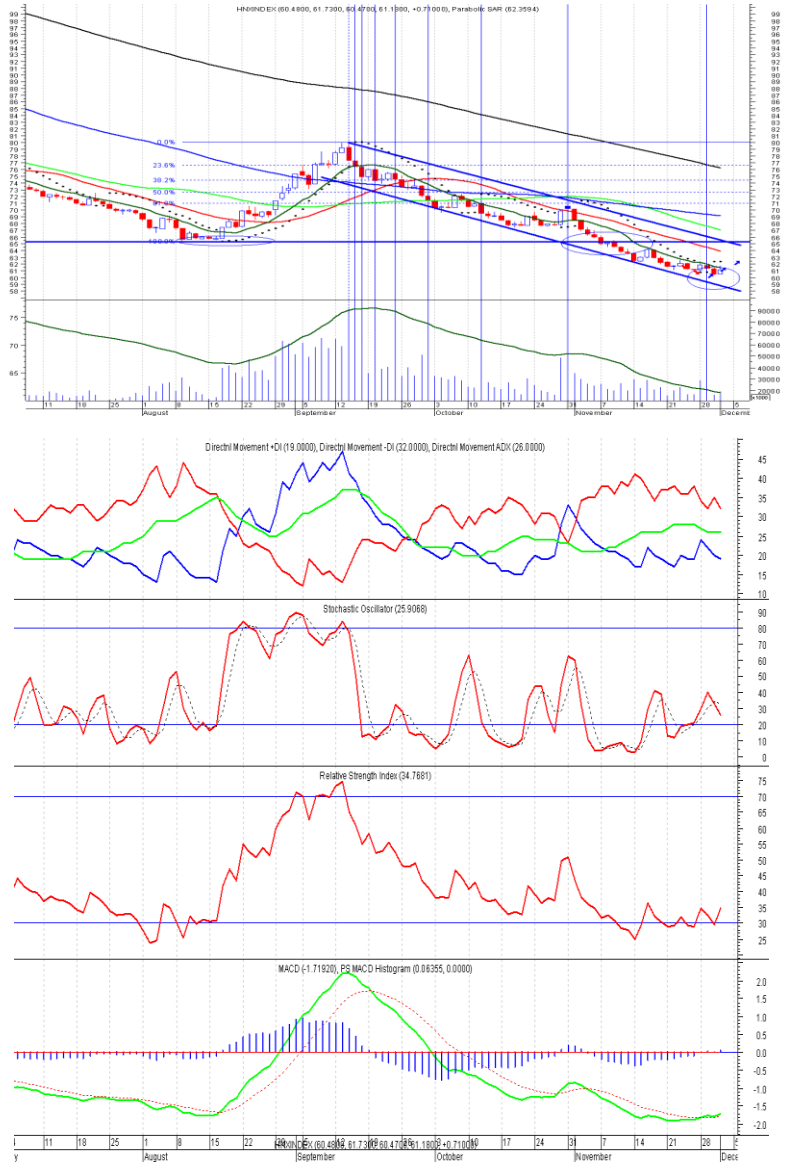
Ngắn hạn	Giảm
Trung hạn	Giảm

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	66
Kháng cự 2	70
Vùng hỗ trợ 1	60
Vùng hỗ trợ 2	58

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Tăng
STO (14)	Giảm
MFI (14)	Tăng
KLGD	Tăng



THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HNX

- PGS** Từ ngày 1/12/2011 - 30/1/2012, ông Nguyễn Hải Phúc, em ông Nguyễn Sỹ Thắng - Chủ tịch Hội đồng Quản trị CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam (**PGS**) đăng ký bán 2.200 cổ phiếu, nhằm chi tiêu cá nhân.
- DC2** Từ ngày 1/12 - 30/12, ông Dương Thanh Xuân - Phó Giám đốc CTCP Đầu tư Phát triển - Xây dựng số 2 (**DC2**) đăng ký bán 5.000 cổ phiếu, nhằm đáp ứng tài chính cá nhân.
- VCC** Từ ngày 2/12/2011 - 30/1/2012, ông Nguyễn Xuân Nhân - Ủy viên Hội đồng Quản trị, Phó Giám đốc CTCP Vinaconex 25 (**VCC**) đăng ký mua 30.000 cổ phiếu, nhằm mua thêm cổ phiếu.
- SHN** Từ ngày 1/12/2011 - 30/1/2012, bà Nguyễn Thị Tuyết Mai - Phó Tổng Giám đốc CTCP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (**SHN**) đăng ký bán 15.000 cổ phiếu, đăng ký mua 50.000 cổ phiếu, nhằm tăng tỷ lệ sở hữu.

HSX

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất			5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
VKP	11.11%	138.5	IMP	-5.00%	1.9	SDY	10.71%	0.1	TBX	-25.52%	15.4
BAS	5.88%	14.5	VNS	-5.00%	0.1	L44	10.45%	166.3	CTA	-10.00%	3.6
VSG	5.88%	2.2	TIC	-5.00%	1.3	TMC	8.18%	0.7	VDS	-7.69%	3.0
TRI	5.00%	2.0	CMX	-5.00%	0.0	NTP	7.72%	1.0	C92	-7.06%	0.4
SJS	4.91%	511.2	SVC	-4.94%	6.9	NET	7.00%	0.1	DLR	-7.05%	154.0

(Đơn vị: nghìn CP)

(Đơn vị: nghìn CP)

5CP có KLGĐ nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất			5CP có KLGĐ nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT	Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
STB	0.00%	2,380.8	STB	0.00%	34.2	VND	3.06%	2,372.2	VND	3.06%	23.9
VSH	2.86%	707.0	VNM	0.00%	4.9	KLS	1.01%	2,366.1	KLS	1.01%	23.8
MBB	1.60%	904.0	BVH	0.00%	14.4	PVX	1.19%	1,408.4	PVX	1.19%	12.0
OGC	4.88%	881.3	MSN	-2.52%	14.2	VCG	3.03%	992.3	HBS	1.43%	9.1
ITA	1.39%	428.6	MBB	1.60%	11.5	HBS	1.43%	648.5	FLC	-5.77%	4.5

(Đơn vị: tỷ VND)

(Đơn vị: tỷ VND)

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất				5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL	Mã CK	Giá	Thay đổi	KL
VSH	10.8	2.9%	327.6	STB	14.4	0.0%	397.2	DBC	14.6	1.4%	30.0	VND	10.1	2.0%	50.1
MBB	12.7	1.6%	296.8	BVH	58.5	0.0%	201.2	VGS	5.4	3.9%	18.0	ORS	2.7	-3.6%	50.0
IJC	9.7	2.1%	130.0	SJS	17.1	4.9%	190.0	VSP	6.4	4.9%	17.0	WSS	4.9	0.0%	25.0
VCB	22.2	0.0%	91.2	CTG	19.1	-3.5%	174.9	S96	9.5	3.3%	8.0	BVS	13.1	1.6%	10.3
JVC	15.0	1.4%	88.0	MSN	116.0	-2.5%	109.0	PVG	12.8	0.8%	6.0	KLS	10.0	1.0%	6.0

(Đơn vị: nghìn CP)

(Đơn vị: nghìn CP)

Khuyến cáo

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo này được VietinBankSc xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo này mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Liên hệ

Trụ sở chính

306 Bà Triệu
Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84.4) 6278 0012

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm
Q. 1, TP. HCM
Tel: (84.8) 3820 9987

P. Giao dịch Thái Thịnh

Số 196 Thái Thịnh
Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (84.4) 3519 0142

P. Giao dịch Phan Đăng Lưu

Tầng M, 24A Phan Đăng Lưu, P.6
Q. Bình Thạnh, TP. HCM
Tel: (84.8) 3551 5606